

CÔNG TY CỔ PHẦN VERA GROUP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VERA GROUP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VERA GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108536389

3. Ngày thành lập: 04/12/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 4/5 Ngõ Giếng Mút, Phố Bạch Mai, Phường Trương Định, Quận Hai Bà Trưng,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0936 708 889

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
2.	Bán buôn tổng hợp (Trừ dược phẩm và các loại Nhà nước cấm)	4690
3.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
4.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn chi tiết: Kiểm tra hoặc kiểm tra di động của hệ thống đèn điện tử bảo đảm an toàn, như đèn báo trộm hoặc đèn cứu hỏa, bao gồm cả việc bảo dưỡng; - Lắp đặt, sửa chữa, tái tạo và điều chỉnh phần máy móc hoặc bộ phận khóa điện, vòm an toàn và bảo vệ. Cũng có thể gồm cả bán hệ thống bảo vệ an toàn, phần máy móc hoặc bộ phận khóa điện, vòm an toàn và bảo vệ.	8020
5.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh bất động sản)	5210
6.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
7.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
8.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
9.	Xây dựng công trình điện	4221
10.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
11.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
12.	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác	4929
13.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
14.	Bưu chính	5310

15.	Chuyển phát	5320
16.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
17.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa (không bao gồm đấu giá)	4610
18.	Đại lý du lịch	7911
19.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
20.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
21.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
22.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
24.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh thực phẩm chức năng Bán buôn thực phẩm	4632(Chính)
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
26.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn mực in. Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh Bán buôn cao su Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại Buôn bán nhãn mác, bao bì, catalogue, nhãn hàng hóa; - Buôn bán các sản phẩm nhựa	4669
27.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, thuế, chứng khoán, hôn nhân có yếu tố nước ngoài);	7020
28.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
29.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
30.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
31.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
32.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
33.	Lập trình máy vi tính	6201
34.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
35.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (trừ hạ tầng viễn thông và thiết lập mạng)	6311
36.	Cổng thông tin (trừ các thông tin Nhà nước cấm và hoạt động báo chí)	6312

37.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển chi tiết: Máy nhân bản, máy đánh chữ và máy tạo từ; - Máy và thiết bị kế toán: máy đếm tiền, máy tính điện tử., máy kiểm tra tiền - Đồ văn phòng. Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển	7730
38.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
39.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
40.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
41.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực môi trường., y tế, viễn thông;	7490
42.	In ấn	1811
43.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
44.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy móc, thiết bị, vật tư ngành in;	2829
45.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
46.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
47.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
48.	Xây dựng nhà để ở	4101
49.	Xây dựng nhà không để ở	4102
50.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
51.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
52.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
53.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
54.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
55.	Xây dựng công trình thủy	4291
56.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
57.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
58.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
59.	Phá dỡ	4311
60.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
61.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
62.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
63.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912

64.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
65.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
66.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào nhóm nào, sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ. Buôn bán máy móc, trang thiết bị, dụng cụ, vật tư phòng thí nghiệm, xét nghiệm; - Buôn bán máy móc, thiết bị, vật tư ngành in - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRỊNH XUÂN TRƯỜNG	Thôn Đông Nội, Xã Châu Giang, Huyện Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	157.500	1.575.000.000	17,500	168276478	
			Tổng số	157.500	1.575.000.000	17,500		
2	NGUYỄN XUÂN THẮNG	Số 48, ngõ 155 Nguyễn Khang, tổ 44A, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	360.000	3.600.000.000	40,000	035072001460	
			Tổng số	360.000	3.600.000.000	40,000		

3	KIỀU VIẾT THỨC	P3 nhà 3 TT Cục Hậu Cần BCA, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	157.500	1.575.000.000	17,500	0350880000 92	
			Tổng số	157.500	1.575.000.000	17,500		
4	HOÀNG HỒNG YẾN	B6- tập thể V25- BCA tổ 56, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	135.000	1.350.000.000	15,000	013044678	
			Tổng số	135.000	1.350.000.000	15,000		
5	TRẦN DUY THÁI	Số 16 ngõ 103 Đường Văn Cao, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	10,000	0010920038 75	
			Tổng số	90.000	900.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRINH XUÂN TRƯỜNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 30/10/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 168276478

Ngày cấp: 11/10/2008

Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đông Nội, Xã Châu Giang, Huyện Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: HH3A Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

* Họ và tên: NGUYỄN XUÂN THẮNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 27/11/1972

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 035072001460

Ngày cấp: 21/06/2017

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 48, ngõ 155 Nguyễn Khang, tổ 44A, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 48, ngõ 155 Nguyễn Khang, tổ 44A, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội